

Số: 331 /QĐ-BVCTCH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Hủy thầu đối với các hoạt chất không lựa chọn được nhà thầu
Thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2022-2023 (lần 1)
Chủ đầu tư: Bệnh viện Chấn thương Chính hình**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN CHẤN THƯƠNG CHÍNH HÌNH

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-SYT ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Chấn thương Chính hình trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành thông tư sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BYT ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 15827/QĐ-SYT ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2022-2023 (lần 1) của Bệnh viện Chấn thương Chính hình;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-BVCTCH ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Giám đốc Bệnh viện Chấn thương Chính hình về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2022-2023 (lần 1) của Bệnh viện Chấn thương Chính hình;

Căn cứ Tờ trình ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Bên Mời thầu Bệnh viện Chấn thương Chính hình về việc đề nghị hủy thầu đối với các hoạt chất không lựa chọn

được nhà thầu thuộc dự toán Mua sắm thuốc bổ sung năm 2022-2023 (lần 1) của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình;

Theo đề nghị của Bên mời thầu Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hủy các hoạt chất không lựa chọn được nhà thầu, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2022-2023 (lần 1) của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình với các nội dung như sau:

Gói thầu		Tổng số hoạt chất không có nhà thầu tham dự	Tổng số hoạt chất không đạt điểm kỹ thuật	Tổng số hoạt chất không đạt tiêu chuẩn về giá	Tổng giá trị theo kế hoạch (VNĐ)
Thuốc Generic	Nhóm 1	11 hoạt chất	-	-	1.193.532.310
	Nhóm 2	01 hoạt chất	-	-	12.880.000
	Nhóm 3	00 hoạt chất	-	-	-
	Nhóm 4	04 hoạt chất	-	01 hoạt chất	185.395.850
	Nhóm 5	00 hoạt chất	-	-	-
Tổng cộng:					1.391.808.160

Đính kèm:

- Bảng tổng hợp các hoạt chất mời thầu không có thuốc trúng thầu.

Điều 2. Bên mời thầu, Tổ chuyên gia, Tổ Thẩm định Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình tự chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá Hồ sơ dự thầu, đề xuất hủy các hoạt chất không lựa chọn được nhà thầu theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bên mời thầu, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định và các phòng ban liên quan khác của Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *[Handwritten signatures]*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- P.TCKT Bệnh viện;
- Lưu: VT, KD. ĐHT(8b).

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
GIÁM ĐỐC**



Châu Văn Đính

BẢNG TỔNG HỢP CÁC HOẠT CHẤT MỜI THẦU KHÔNG CÓ THUỐC TRÚNG THẦU
Dự toán Mua sắm thuốc bổ sung năm 2022-2023 (lần 1) của Bệnh viện Chấn thương Chính hình
Gói thầu thuốc Generic

(Kèm theo Quyết định số 931 /QĐ-BVCTCH ngày 20 /11/2023)

STT	Mã phần (Lô)*	Mã thuốc*	Tên hoạt chất*	Nồng độ, hàm lượng*	Đường dùng*	Dạng bào chế*	Đơn vị tính*	Số lượng*	Giá kế hoạch*	Nhóm thuốc*	Ghi chú
1	PP2300330 619	2	Acid amin	5%; 500ml	Tiêm	Thuốc tiêm truyền	Chai/lọ/túi/ ống	2.090,0000	117.000,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
2	PP2300330 621	4	Albumin	25%; 100ml	Tiêm	Thuốc tiêm truyền	Chai/lọ/túi/ ống	50,0000	1.735.000,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
3	PP2300330 622	5	Albumin	25%; 50ml	Tiêm	Thuốc tiêm truyền	Chai/lọ/túi/ ống	220,0000	850.000,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
4	PP2300330 629	12	Calcitonin	50UI	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Lọ/ống/chai/ túi	420,0000	65.000,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
5	PP2300330 630	13	Calcitriol	0,25mcg	Uống	Viên	Viên	10.690,0000	4.721,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
6	PP2300330 631	14	Cefoperazon	1g	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Chai/lọ/túi/ ống	9.310,0000	8.835,0000	NHÓM 4	KHÔNG LỰA CHỌN ĐƯỢC NHÀ THẦU (KHÔNG ĐẠT ĐÁNH GIÁ VỀ TÀI CHÍNH)
7	PP2300330 638	21	Dacarbazin	200mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Chai/lọ/túi/ ống	160,0000	319.000,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
8	PP2300330 641	24	Diazepam	5mg	Uống	Viên	Viên	57.960,0000	240,0000	NHÓM 4	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
9	PP2300330 650	33	Ketamin	500mg/10ml; 10ml	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Lọ/ống/chai/ túi	850,0000	60.800,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
10	PP2300330 654	37	Midazolam	5mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Lọ/ống/chai/ túi	4.920,0000	20.496,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ

(Chữ ký)

STT	Mã phân (Lô)*	Mã thuốc*	Tên hoạt chất*	Nồng độ, hàm lượng*	Đường dùng*	Dạng bào chế*	Đơn vị tính*	Số lượng*	Giá kế hoạch*	Nhóm thuốc*	Ghi chú
11	PP2300330 671	54	Paracetamol + Tramadol hydroclorid	325mg + 37,5mg	Uống	Viên	Viên	158.000,0000	377,0000	NHÓM 4	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
12	PP2300330 676	59	Rifampicin	300mg	Uống	Viên	Viên	3.910,0000	1.930,0000	NHÓM 4	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
13	PP2300330 678	61	Ropivacain hydroclorid	2mg/ml; 20ml	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Lọ/ống/chai /túi	3.400,0000	94.500,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
14	PP2300330 679	62	Silymarin	70mg	Uống	Viên	Viên	35.110,0000	630,0000	NHÓM 4	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
15	PP2300330 682	65	Teicoplanin	400mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Lọ/ống/chai /túi	38,0000	430.000,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
16	PP2300330 683	66	Tenoxicam	20mg	Uống	Viên	Viên	7.170,0000	7.850,0000	NHÓM 1	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ
17	PP2300330 685	68	Vincristin sulfat	1mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Lọ/ống/chai /túi	140,0000	92.000,0000	NHÓM 2	KHÔNG CÓ NHÀ THẦU THAM DỰ

Tổng cộng: 17 mã hoạt chất